

Bản án số: 77/2018/HSST
Ngày: 13/11/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO BẰNG - TỈNH CAO BẰNG

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lương Thị Hợp

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nông Văn Vụ

2. Ông Luân Văn Lý

Thư ký phiên tòa: Ông Lục Trường Anh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa: Bà Đoàn Thị Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 11 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 74/2018/HSST ngày 22 tháng 10 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 138/2018/QĐXXST-HS ngày 01/11/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng đối với bị cáo:

ĐOÀN HỮU L, tên gọi khác: không; sinh ngày 06/3/1968;

Nơi đăng ký HKTT và nơi cư trú: tổ H, phường S, thành phố C, tỉnh Cao Bằng; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 08/10 phổ thông; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; chức vụ Đảng, chính quyền, đoàn thể trước khi phạm tội: không; con ông: Đoàn Hữu L, sinh năm 1937, nơi cư trú: tổ H, phường S, thành phố C, tỉnh Cao Bằng; con bà: Trần Thị T, sinh năm 1937 (đã chết); Anh, chị, em ruột: có 08 anh em, bị cáo là con thứ ba trong gia đình;

Vợ, con: Hiện chung sống như vợ chồng với La Thị N; có 01 con chung là Đoàn Bảo T, sinh năm 2018;

Tiền án: 03 tiền án:

- Năm 1997 bị Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng xử phạt 24 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy;

- Năm 2000 bị Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng xử phạt 14 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy;

- Năm 2011, bị Tòa án nhân dân thị xã Cao Bằng (nay là thành phố Cao Bằng) xử phạt 07 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Tiền sự: không;

Bị cáo bị bắt ngày 18/7/2018, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng; "Có mặt".

Người làm chứng: Đặng Quang T

Trú tại: tổ T, phường T, thành phố C, tỉnh Cao Bằng; "Vắng mặt".

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 19 giờ 05 phút ngày 18 tháng 7 năm 2018 tại tổ H, phường H, thành phố C, tỉnh Cao Bằng, tổ công tác Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Cao Bằng bắt quả tang Đặng Quang T (sinh năm 1984; trú tại tổ T, phường T, thành phố C, tỉnh Cao Bằng) sử dụng trái phép chất ma túy, thu giữ: 01 xi lanh kim tiêm đã qua sử dụng.

Tùng khai: do bản thân sử dụng ma túy nên khoảng 18 giờ 30, ngày 18 tháng 7 năm 2018 T đến nhà Đoàn Hữu L (sinh năm 1968; trú tại tổ B, phường S, thành phố C, tỉnh Cao Bằng) mua với L 01 gói heroine giá 200.000 đồng. Sau đó, T ra hiệu thuốc ở đầu cầu S, thành phố C mua 01 xilanh và 01 lọ novocain rồi đi ra khu vực bờ kè N thuộc tổ H, phường H, thành phố C sử dụng. Khi vừa sử dụng xong thì bị tổ công tác Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Cao Bằng bắt quả tang.

Hồi 21 giờ, ngày 18/7/2018, cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Cao Bằng tiến hành khám xét khẩn cấp người, chỗ ở của Đoàn Hữu L tại tổ B, phường S, thành phố C, tỉnh Cao Bằng; thu giữ: 01 gói giấy lịch màu trắng, bên trong có chứa Heroine do L trực tiếp giao nộp, có khối lượng 3,37g (ba phẩy ba bảy gam); 11.200.000 đồng (mười một triệu hai trăm nghìn đồng chẵn) thu giữ trong túi đựng trước bên trái chiếc quần L đang mặc; 01 chứng minh thư nhân dân mang tên Đoàn Hữu L; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu vàng đen; 01 điện thoại di động nhãn hiệu FPT màu vàng đen đều đã qua sử dụng.

Ngày 20/7/2018, Công an tỉnh Cao Bằng đã chuyển hồ sơ vụ án đến cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng để điều tra xử lý theo thẩm quyền.

Ngày 25/7/2018, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng ra Quyết định trưng cầu giám định số 117 đối với vật chứng vụ án. Tại bản kết luận giám định số 165/GĐMT ngày 04 tháng 8 năm 2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng kết luận: "*Mẫu chất bột màu trắng bên trong phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Heroine*".

Quá trình điều tra L khai: khoảng 14 giờ ngày 18/6/2018, L đi qua trước cửa khách sạn B thuộc phường T, thành phố C, tỉnh Cao Bằng thì gặp Đàm Thị H quê ở T đang đứng trước cửa khách sạn. L hỏi H có Heroine không, H trả lời là có. L đưa cho H số tiền 5.800.000 đồng (năm triệu tám trăm nghìn đồng chẵn), H cầm tiền rồi đưa cho L 01 túi nilon màu xanh bên trong gói bằng tờ giấy lịch có chứa Heroine rồi H đi đâu không rõ. L cầm gói Heroine về nhà, mỗi

ngày L lấy một ít để đốt hít vào cơ thể. Đến ngày 18/7/2018 Công an tỉnh Cao Bằng đến khám xét nhà ở, L đã tự giác giao nộp số Heroine còn lại cho cơ quan công an. L không thừa nhận được bán ma túy cho Đặng Quang T.

Hành vi của Đoàn Hữu L đã bị cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng lập hồ sơ đề nghị truy tố về tội *Tàng trữ trái phép chất ma túy* theo quy định tại khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại bản Cáo trạng số 75/CT-VKSTP ngày 18 tháng 10 năm 2018 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng đã truy tố Đoàn Hữu L về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố, không thừa nhận được bán ma túy cho Đặng Quang T. Bị cáo nhất trí với trọng lượng ma túy bị thu giữ và bản kết luận giám định số 165/GĐMT ngày 04/8/2018 và không có ý kiến hay khiếu nại về kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng.

Bị cáo đề nghị được trả lại chứng minh thư nhân dân, hai điện thoại di động và số tiền 11.200.000 đồng là tiền bị cáo lao động mà có và tiền của vợ bị cáo dành để sinh con. Những đồ vật, tài sản này không liên quan đến hành vi phạm tội.

Vật chứng của vụ án theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 28 tháng 8 năm 2018 đã được chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cao Bằng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Đoàn Hữu L như bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Đoàn Hữu L với mức án từ 6 (sáu) đến 7 (bảy) năm tù về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*; về hình phạt bổ sung: đề nghị xử phạt bị cáo 11.000.000 đồng.

Áp dụng quy định của Bộ luật hình sự (Điều 47), Bộ luật tố tụng hình sự (Điều 106) xử lý vật chứng:

- + Tịch thu tiêu hủy gói heroine thu giữ của bị cáo, xi lanh, kim tiêm thu giữ của Đặng Quang T;

- + Trả lại cho bị cáo chứng minh thư nhân dân mang tên bị cáo; 02 điện thoại đã qua sử dụng thu giữ của bị cáo vì không liên quan đến hành vi phạm tội;

- + Về số tiền 11.200.000 đồng thu giữ của bị cáo: không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả cho bị cáo, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án đối với khoản tiền phạt.

Tại phần tranh luận bị cáo cho rằng mức hình phạt đại diện Viện kiểm sát đề nghị là nặng. Khi được nói lời sau cùng bị cáo tỏ ra ăn năn hối cải, trình bày hoàn cảnh gia đình hiện nay có con nhỏ mới 02 tháng tuổi, xin được trả lại tiền, tài sản và xin được hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về các hành vi, quyết định tố tụng: về hành vi quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố Cao Bằng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Đoàn Hữu L nhận tội và khai: khoảng 14 giờ ngày 18/6/2018, L gặp Đàm Thị H quê ở T trước cửa khách sạn B và đưa cho H số tiền 5.800.000 đồng (năm triệu tám trăm nghìn đồng chẵn) để mua 01 gói Heroine về sử dụng. Mỗi lần, L lấy một ít để đốt hít vào cơ thể. Đến ngày 18/7/2018 Công an tỉnh Cao Bằng khám xét nhà ở của L, L đã tự giác giao nộp số Heroine còn lại cho cơ quan công an.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, đủ cơ sở kết luận Đoàn Hữu L tàng trữ 3,37 g (ba phẩy ba bảy gam) Heroin, mục đích sử dụng cho bản thân.

Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ pháp luật nghiêm cấm các hành vi tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy và tác hại của chất ma túy nhưng do nghiện ma túy nên vẫn thực hiện hành vi phạm tội nên phải chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Về tình tiết định khung hình phạt: nhân thân bị cáo đã 03 lần bị kết án về tội: Mua bán trái phép chất ma túy, năm 2011 bị xét xử với tình tiết tái phạm đến nay chưa được xóa án tích, mặc dù trọng lượng chất ma túy của bị cáo tàng trữ là 3,37g nhưng phạm tội thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng truy tố bị cáo Đoàn Hữu L về tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) với tình tiết tăng nặng định khung “tái phạm nguy hiểm” là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, thể hiện sự coi thường pháp luật nên cần phải xử phạt nghiêm khắc để cải tạo giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa tội phạm nói chung.

[4] .Về nhân thân của bị cáo: Đoàn Hữu L là người có nhân thân rất xấu, là đối tượng nghiện ma túy. Mặc dù đã nhiều lần bị kết án về tội mua bán trái phép chất ma túy, chấp hành hình phạt tù xong năm 2016 nhưng năm 2018 lại tiếp tục phạm tội nên đã bị truy tố, xét xử với tình tiết tăng nặng định khung hình phạt.

[5]. Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tuy nhiên, khi công an khám xét chỗ ở, bị cáo tự giác giao nộp gói ma túy, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo nên được áp

dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự "Người phạm tội thành khẩn khai báo" quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có.

[4] Về trách nhiệm hình sự và hình phạt:

Về hình phạt chính: căn cứ tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, căn cứ vào nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng mức hình phạt đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng đề nghị đối với bị cáo (06 đến 07 năm tù) là nặng vì bị cáo tàng trữ 3,37g heroin, nhưng do tình tiết về nhân thân đã bị áp dụng tình tiết tăng nặng định khung hình phạt nên không coi nhân thân xấu là tình tiết bất lợi cho bị cáo khi lượng hình. Bị cáo được áp dụng 01 tình tiết giảm nhẹ nên cần cho bị cáo hưởng mức án khởi điểm của khung hình phạt là tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội mà bị cáo thực hiện.

Về hình phạt bổ sung: theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015, để đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật và để răn đe bị cáo, cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Tuy nhiên, tội phạm mà bị cáo thực hiện không có tính chất thu lợi bất chính, xét điều kiện hoàn cảnh thực tế của bị cáo, cần đảm bảo quyền lợi cho người phụ nữ và trẻ em chung sống với bị cáo; đồng thời thể hiện tính nhân đạo của pháp luật, Hội đồng xét xử chấp nhận một phần đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, xử phạt bị cáo mức 5.000.000 đồng (năm triệu đồng).

Trong vụ án này, L khai mua Heroine với H (người T). Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng đã xác minh đối với Đàm Thị H (sinh năm 1973, trú tại tổ H, phường T, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên), nhưng H không thừa nhận. Việc mua bán giữa H và L không ai biết nên cơ quan điều tra vẫn tiếp tục xác minh làm rõ, nếu có căn cứ sẽ xử lý trong một vụ án khác.

Đối với Đặng Quang T khai được mua ma túy với bị cáo cũng không có ai biết, bị cáo không thừa nhận nên không đủ căn cứ để xử lý L về hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Cơ quan công an đã xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy đối với Đặng Quang T là đúng pháp luật.

[5] Về vật chứng, xử lý vật chứng: căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát:

- Tịch thu tiêu hủy ma túy và những vật cầm lưu hành đã thu giữ, gồm:

+ 01 (một) phong bì niêm phong vật chứng vụ Đoàn Hữu L, bắt ngày 18/7/2018 tại tổ B, phường S, thành phố C. Mặt sau có chữ ký của những người tham gia niêm phong và (bốn) dấu tròn của cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Cao Bằng.

+ (một) phong bì niêm phong xi lanh kim tiêm mặt trước ghi Đặng Quang T, sinh năm 1984. HKTT: tổ T, phường T, thành phố C. Mặt sau có chữ ký của những người tham gia niêm phong và 04 (bốn) dấu tròn của cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Cao Bằng.

- Trả lại cho bị cáo chứng minh thư nhân dân, 11.200.000 đồng (mười một triệu hai trăm nghìn đồng chẵn) và 02 điện thoại thu giữ khi khám xét nhà ở của bị cáo vì không liên quan đến hành vi phạm tội, nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án đối với khoản tiền phạt và án phí.

[6] Về án phí: bị cáo Đoàn Hữu L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm để sung vào công quỹ nhà nước.

[7] Về quyền kháng cáo: bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Đoàn Hữu L phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

- Áp dụng: điểm o khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Đoàn Hữu L.

2. Xử phạt: Bị cáo Đoàn Hữu L 05 (năm) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 18/7/2018.

- Hình phạt bổ sung: phạt tiền đối với bị cáo 5.000.000 đồng (năm triệu đồng).

3. Về xử lý vật chứng: áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự (sửa đổi, bổ sung năm 2017); khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu tiêu hủy ma túy và những vật cấm lưu hành, gồm:

+ 01 (một) phong bì niêm phong vật chứng vụ Đoàn Hữu L, bắt ngày 18/7/2018 tại tổ B, phường S, thành phố C. Mặt sau có chữ ký của những người tham gia niêm phong và 04 (bốn) dấu tròn của cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Cao Bằng.

+ (một) phong bì niêm phong xilanh kim tiêm mặt trước ghi Đặng Quang T, sinh năm 1984. HKTT: tổ T, phường T, thành phố C. Mặt sau có chữ ký của những người tham gia niêm phong và 04 (bốn) dấu tròn của cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Cao Bằng.

- Trả lại cho bị cáo các giấy tờ tùy thân, đồ vật, tài sản sau:

+ 01 chứng minh thư nhân dân mang tên bị cáo;

+ 02 điện thoại đã qua sử dụng thu giữ của bị cáo đựng trong phong bì niêm phong, ghi "Vật chứng vụ Đoàn Hữu L, bắt ngày 18/7/2018 tại tổ B, phường S, thành phố C". Mặt sau có chữ ký của những người tham gia niêm phong và 04 (bốn) dấu tròn của cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Cao Bằng;

+ Số tiền 11.200.000 đồng (mười một triệu hai trăm nghìn đồng) nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án. Số tiền còn lại sau khi khấu trừ tiền án phí, tiền phạt sẽ được hoàn trả cho bị cáo.

Xác nhận toàn bộ vật chứng kể trên đã được chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cao Bằng theo biên bản bàn giao vật chứng, tài sản ngày 28/8/2018.

4. Về án phí: áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Bị cáo Đoàn Hữu L phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: áp dụng Điều 331, Điều 332, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự: bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Cao Bằng;
- Công an tỉnh Cao Bằng;
- Viện kiểm sát tỉnh Cao Bằng;
- Viện kiểm sát TP Cao Bằng;
- Công an TP Cao Bằng;
- Thi hành án DS TP Cao Bằng;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lương Thị Hợp